

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 62 /2007/QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế nhập, xuất lương thực dự trữ quốc gia

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 111/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Pháp lệnh Dự trữ quốc gia số 17/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29/4/2004;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 270/2003/QĐ-TTg ngày 24/12/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Dự trữ quốc gia trực thuộc Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Dự trữ quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nhập, xuất lương thực dự trữ quốc gia.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Quyết định số 253/QĐ-DTQG ngày 15 tháng 6 năm 2001 của Cục trưởng Cục Dự trữ quốc gia ban hành Quy định mua lương thực dự trữ quốc gia và Quyết định số 254/QĐ-DTQG ngày 15 tháng 6 năm 2001 của Cục trưởng Cục Dự trữ quốc gia ban hành Quy định bán lương thực dự trữ quốc gia.

Điều 3. Cục trưởng Cục Dự trữ quốc gia, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*ks*

Nơi nhận:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Ban Chỉ đạo phòng chống lụt bão Trung ương;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tài chính, Cục Thuế, KBNN, Cục HQ các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, DTQG khu vực;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Công báo;
- Lưu VT, Cục DTQG.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

QUY CHẾ
NHẬP, XUẤT LƯƠNG THỰC
DỰ TRỮ QUỐC GIA

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 62/2007/QĐ-BTC ngày 17/7/2007
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng cho các trường hợp nhập, xuất, mua, bán (gọi chung là nhập, xuất) lương thực dự trữ quốc gia, bao gồm:

1. Nhập, xuất theo kế hoạch Nhà nước giao;
2. Nhập, xuất theo quyết định hoặc theo uỷ quyền của Thủ tướng Chính phủ;
3. Nhập, xuất trong các trường hợp: hao hụt, dôi thừa, hư hỏng do thiên tai, giảm phẩm chất hoặc mất mát;
4. Nhập, xuất điều chuyển nội bộ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Áp dụng đối với các Dự trữ quốc gia khu vực.
2. Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc nhập, xuất, quản lý lương thực dự trữ quốc gia.

Điều 3. Nguyên tắc nhập, xuất lương thực dự trữ quốc gia

1. Phải đảm bảo an toàn lực lượng lương thực dự trữ quốc gia, sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ được Chính phủ giao, góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, thúc đẩy sản xuất, ổn định thị trường lương thực.
2. Đúng kế hoạch, đúng quyết định của cấp có thẩm quyền.
3. Đúng chủng loại, số lượng, chất lượng, giá cả, đối tượng, thời gian, địa điểm quy định.
4. Có đủ hồ sơ chứng từ theo chế độ quản lý tài chính và Quy phạm bảo quản hiện hành.
5. Lương thực nhập trước xuất trước. Trong trường hợp cần thiết được quy định tại Điều 19, Điều 20 Pháp lệnh dự trữ quốc gia, lương thực nhập sau xuất trước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính theo uỷ quyền của Thủ tướng Chính phủ.
6. Việc nhập, xuất, mua, bán lương thực dự trữ quốc gia phải được thực hiện trên cơ sở hợp đồng được ký kết giữa Dự trữ quốc gia khu vực với các bên có liên quan.

7. Nhập, xuất lương thực dự trữ quốc gia phải được xác định chính xác số lượng tại cửa kho dự trữ quốc gia. Giá mua, bán lương thực dự trữ quốc gia phải được niêm yết công khai; thiết bị đo lường phải được bố trí ở vị trí thuận lợi, để mọi người dễ quan sát, kiểm tra và đối chiếu.

8. Cán bộ công chức cơ quan làm nhiệm vụ mua, bán lương thực dự trữ quốc gia không được mua, bán lương thực cho dự trữ quốc gia dưới mọi hình thức.

Chương II

NHẬP LƯƠNG THỰC DỰ TRỮ QUỐC GIA

Điều 4. Nhập mua lương thực dự trữ quốc gia

1. Căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao, quyết định của Thủ tướng Chính phủ về nhập lương thực dự trữ quốc gia, Cục Dự trữ quốc gia phân bổ, giao chỉ tiêu kế hoạch và chỉ đạo Dự trữ quốc gia khu vực triển khai thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Đối với mua lương thực dự trữ quốc gia thực hiện theo phương thức đấu thầu rộng rãi, tổ chức đấu thầu tại Cục Dự trữ quốc gia hoặc tại Dự trữ quốc gia khu vực theo đúng quy định của Luật đấu thầu.

3. Các trường hợp sau đây không tổ chức đấu thầu:

a- Mua bổ sung chỉ tiêu dự trữ quốc gia. Trong trường hợp này, Dự trữ quốc gia khu vực được ký bổ sung hợp đồng trực tiếp với nhà thầu đã được lựa chọn thông qua đấu thầu đối với hợp đồng đang thực hiện hoặc đã thực hiện xong dưới 6 tháng với mức giá được xác định trong hợp đồng để thực hiện gói thầu có nội dung tương tự;

b- Thực hiện theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã có chỉ định cụ thể về đối tượng, số lượng, thời hạn nhập, phương thức thanh toán, giá cả.

4. Dự trữ quốc gia khu vực báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có kho dự trữ quốc gia biết chủ trương, kế hoạch nhập lương thực của Cục Dự trữ quốc gia và tranh thủ sự giúp đỡ của các ngành ở địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Dự trữ quốc gia khu vực phải chủ động khảo sát tình hình thời vụ thu hoạch; thị trường hàng hoá lương thực, kiểm tra kho tàng, nhân lực, để xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện nhiệm vụ nhập lương thực dự trữ quốc gia.

Điều 5. Nhập lương thực dự trữ quốc gia trong các trường hợp khác

Đối với trường hợp nhập lương thực bồi thường hao hụt quá định mức; dôi kho; điều chuyển nội bộ; viện trợ, Dự trữ quốc gia khu vực thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước về quản lý hàng dự trữ quốc gia và chỉ đạo, hướng dẫn của Cục Dự trữ quốc gia.

Điều 6. Thủ tục nhập lương thực dự trữ quốc gia

1. Dự trữ quốc gia khu vực thực hiện ký hợp đồng với khách hàng trước khi mua lương thực nhập kho dự trữ quốc gia theo quy định.

2. Tổng kho dự trữ nhập lương thực phải thực hiện kiểm nghiệm chất lượng, lập phiếu kiểm nghiệm tại cửa kho dự trữ; có mẫu hàng để đối chiếu trong quá trình nhập lương thực theo đúng tiêu chuẩn chất lượng, quy trình, quy phạm bảo quản hàng dự trữ quốc gia hiện hành.

Đối với lương thực nhập dự trữ quốc gia là gạo phải có giấy chứng nhận chất lượng do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định hiện hành của nhà nước. Trường hợp cần thiết tiến hành kiểm tra tại nơi sản xuất thì đơn vị phải thỏa thuận với bên bán bằng văn bản và báo cáo kết quả về Cục Dự trữ quốc gia.

3. Khi cân nhập lương thực phải mở sổ cân hàng, ghi chép sổ sách, chứng từ theo đúng chế độ kế toán dự trữ quốc gia và được lưu giữ theo quy định. Cân nhập lương thực của khách hàng nào, kế toán Tổng kho phải lập phiếu nhập kho của khách hàng đó; đối chiếu phiếu nhập kho với sổ cân hàng và sổ quỹ, cập nhật chứng từ trong ngày.

4. Khi nhập đầy ngăn kho, lô hàng phải thực hiện việc lập biên bản nhập đầy kho, ghi rõ các chỉ tiêu, số liệu theo đơn vị đo lường hợp pháp và các chỉ số đo đối chứng, để kiểm tra số lượng lương thực đã nhập kho và theo dõi, đối chiếu trong quá trình bảo quản, xuất kho.

5. Trường hợp dùng nhập kho để điều chỉnh giá, thì đơn vị phải kiểm kê, lập biên bản đối chiếu tiền hàng, sau đó mới được làm các thủ tục nhập tiếp theo giá mới.

Chương III

XUẤT LƯƠNG THỰC DỰ TRỮ QUỐC GIA

Điều 7. Xuất bán lương thực dự trữ quốc gia

1. Căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao hàng năm, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xuất lương thực dự trữ quốc gia, Cục trưởng Cục Dự trữ quốc gia phân bổ, giao chỉ tiêu kế hoạch và chỉ đạo Dự trữ quốc gia khu vực triển khai thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Xuất lương thực dự trữ quốc gia luân phiên đổi hàng thực hiện theo phương thức bán đấu giá, trừ các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.

Dự trữ quốc gia khu vực có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc bán đấu giá lương thực theo quy định của Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan về bán đấu giá tài sản.

3. Các trường hợp sau đây không tổ chức đấu giá:

a. Bổ sung hợp đồng đã thực hiện xong dưới 6 tháng hoặc đang thực hiện mà trước đó đã được tiến hành đấu giá tính từ thời điểm ký hợp đồng với mức giá được xác định trong hợp đồng.

b. Thực hiện theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã chỉ định cụ thể về đối tượng, số lượng, thời hạn xuất, phương thức thanh toán, giá cả.

c. Bán lương thực dự trữ bị hư hỏng, giảm phẩm chất do thiên tai, hoả hoạn cần được xử lý ngay để hạn chế thiệt hại, tổn thất cho Nhà nước.

Điều 8. Xuất lương thực dự trữ quốc gia cứu trợ, cứu đói

1. Cục trưởng Cục Dự trữ quốc gia thực hiện các nhiệm vụ:

a. Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc người được Thủ tướng Chính phủ uỷ quyền, phân bổ, giao nhiệm vụ và chỉ đạo Dự trữ quốc gia khu vực triển khai thực hiện xuất lương thực cứu trợ, cứu đói theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

b. Báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành các thủ tục pháp lý theo quy định.

c. Có văn bản gửi Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi được cứu trợ, cứu đói để thông báo số lượng, đơn vị Dự trữ quốc gia khu vực giao lương thực.

d. Chỉ đạo Dự trữ quốc gia khu vực xuất kho, giao lương thực cho đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao tiếp nhận tại trung tâm Huyện lỵ.

2. Dự trữ quốc gia khu vực phải phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động thương binh xã hội và đơn vị tiếp nhận lương thực để ký hợp đồng giao nhận. Trong hợp đồng phải ghi rõ thời gian, địa điểm, số lượng phân bổ cho các đơn vị theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố được cứu trợ. Việc giao nhận lương thực phải đảm bảo đúng số lượng, chất lượng, đúng chính sách, chế độ Nhà nước quy định.